TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2018/HSST
Ngày 26 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chương

2. Ông Đỗ Văn Mạnh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Dương Thị Thanh Thủy - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2018/TLST-HSST ngày 22 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo: Nguyễn Thành T, sinh ngày 25 tháng 9 năm 1994; tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 6, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1972; chưa có vợ con; chưa có tiền án, tiền sự. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/5/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 13/02/2015, anh Hoàng Văn V, sinh năm 1990; Hoàng Văn T, sinh năm 1987; Hoàng Văn H, sinh năm 1989; Phạm Anh T sinh năm 1986, đều ở xã C, huyện T; Đinh Công B, sinh năm 1986, ở phường B, Hạ Long, Quảng Ninh; Phan T A, sinh năm 1988, ở phường V, quận N, Hải Phòng; Mạc Văn H, sinh năm 1987, ở xã H, huyện T và một số người khác đến Trung tâm thương mại BM ở thị trấn N, huyện T, Hải Phòng uống bia, nghe nhạc. Đến khoảng 23

giờ, V ra thang máy ở tầng 4 thì gặp Nguyễn Thành T đi cùng với Hoàng Phú P, Nguyễn Đăng P, Lê Quốc T, Lã Văn Trung, Lê Quang H, Hoàng Phú Đ, Nguyễn Thế TH, Nguyễn Văn Thế và Bùi Văn Anh. Do đã có mâu thuẫn với nhau từ trước nên giữa V và T có lời qua Tg lại. V chửi T thì bị P và P xông vào đấm đạp V nhưng không gây thương tích. Được mọi người can ngăn, nhóm của P đi xuống tầng 1 Trung tâm thương mại B. Tại đây, P nói với Đ, P, TH về nhà P lấy hung khí lên để đánh nhóm của V. Đ điều khiển xe máy chở TH, Trung đi theo chở P về nhà P, còn P cùng T, T, H, Thế đi đến khu vực dốc Núi Đèo đứng đợi. Trên đường về nhà P, P gọi điện báo cho Hoàng Phú N là em trai của P biết, N rủ Đinh Công Đ đi cùng đến chỗ P. Khi về đến nhà P, P đi vào khu vực chuồng lợn lấy một bó hung khí gồm khoảng 05 - 06 cây tuýp sắt tự chế dài khoảng 1,5m một đầu gắn dao bầu sắc nhọn và 01 thanh kiếm dài khoảng 50cm đưa ra cho TH. Đ chở TH ngồi sau xe mô tô ôm bó hung khí mang đến thị trấn Núi Đèo cho P, Trung đứng ở ngõ và chở P theo sau. Thấy TH, Đ mang hung khí đến, P bảo mỗi người cầm lấy một hung khí chuẩn bị đánh nhau. P, N, T, Đ, T mỗi người cầm một tuýp sắt, TH cầm một thanh kiếm đứng đợi nhóm của V.

Khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, nhóm của V đi hai xe ô tô gồm xe Fortuner BKS 15A-120.83 đi trước do Thọ điều khiển chở V, Bảo và T Anh; xe Misubishi Grandis BKS 15A-11767 do T điều khiển chở Hậu, Hướng đến đỗ gần quán ăn đêm của chị Hoàng Thị H ở số nhà 69, thị trấn N, huyện T. V phát hiện Bùi Văn A là nhân viên quản lý tại B đang ngồi ăn đêm tại quán nên xuống xe đến nói chuyện và đẩy Anh lên xe ô tô Fortuner để hỏi về việc ai đánh V trên bar B. Thấy Bùi Văn Anh bị nhóm V đẩy lên xe ô tô, N hô "anh Anh bị bọn nó bắt lên xe ô tô, anh em xông lên". Nguyễn Thành T cầm 01 tuýp sắt có gắn dao bầu nhọn cùng N, P, Đ, T, TH cầm kiếm chạy đuổi nhóm của Hoàng Văn V từ dốc Núi Đèo đến khu vực quán ăn đêm của chị Huệ. Lúc này Đồng Xuân L và Hoàng Hữu Tâm đi đến thấy nhóm P lao ra đánh nhau thì Long, Tâm chạy vào quán ăn đêm của chị Huệ; Long lấy 02 chiếc điếu cày bằng tre dài khoảng 55cm, Tâm lấy 01 con dao dài khoảng 20cm lao ra. Thấy vậy, V chui vào xe Fortuner ngồi, Hậu, Hướng chạy lên xe Grandis, còn Thọ bỏ chạy về phía đỉnh dốc Núi Đèo. P cầm cây tuýp sắt đầu gắn dao bầu đâm nhiều nhát qua cửa trước bên phải xe ô tô Fortuner (cửa kính xe hạ xuống từ trước) vào đùi phải của anh V làm V bị thương, V mở cửa xe bên trái chui xuống gầm xe ô tô nằm. N, Đ cầm tuýp sắt, Long cầm 02 điếu cày, TH cầm kiếm chọc, đập, chém nhiều nhát vào xe ô tô Grandis làm hư hỏng một số bộ phận của xe. T, T cầm tuýp sắt không tham gia đập xe ô tô. Khi đó, Hậu, Hướng, T, Bảo, T Anh mở cửa xe ô tô bỏ chạy. Tâm đuổi theo ném dao về phía nhóm Hậu nhưng không trúng ai. Sau đó, T cùng nhóm của P lên xe máy đi về. Thọ và T quay lại đưa V đi cấp cứu tại bệnh viện V Tiệp Hải Phòng; Bảo bị thương được Cơ quan Công an đưa đi sơ cứu điều trị tại bệnh viện đa khoa T.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 74/2015/TgT ngày 02/3/2015 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Hoàng Văn V bị 03 vết thương vùng đùi phải và cẳng chân trái có kích thước lớn (chiều dài trên 05cm), còn ảnh hưởng thẩm mỹ làm tổn hại 15% sức khỏe. Vết thương mặt sau trong 1/3 giữa đùi phải và 1/3 giữa đùi trái có kích thước trung bình (dài 05cm) tổn hại 06% sức khỏe. Vết thương vùng bàn tay phải và ngón III tay phải gây đứt gân, cơ đã khâu còn ảnh hưởng chức năng ngón I, III bàn tay phải tổn hại 08% sức khỏe. Các vết thương mặt trước đùi phải, ngón IV, ngón V bàn tay phải có kích thước nhỏ, tổn hại 03% sức khỏe. Tổng hợp các thương tích trên làm giảm 29% sức khỏe của nạn nhân. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Bản kết luận giám định số 08/DVCH-PC54 ngày 16/3/2015 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hải Phòng kết luận: Xe ô tô Grandis BKS 15A-11767 có dấu vết: xước trượt, móp, méo, gãy, vỡ, bung bật tại phần đầu xe góc cản trước và phần đầu chắn bùn phía trước bên trái có chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, có đặc điểm chung và riêng được hình thành do ngoại lực tác động từ vật có độ cứng, tiết diện không đều nhau (dạng gạch, đá, bê tông). Các dấu vết vỡ, mất nhựa ống gương cH hậu bên trái; dấu vết vỡ vụn, mất kính chắn gió cánh cửa trước bên trái, phần ốp nhựa chắn mưa cánh cửa này vỡ ở phía sau, phía trên vết vỡ có một vết hằn dính tạp chất bẩn màu nâu dài từ mép trên vết vỡ của miếng ốp chắn mưa đến mép cạnh trên của nóc xe làm lõm khung; dấu vết vỡ vụn, mất kính chết bên trái; dấu vết vỡ vụn, mất kính chắn gió cánh cửa bên phải; dấu vết xước trượt, mất sơn màu xám tại cánh cửa phía sau bên phải; dấu vết xước trượt, lõm, móp, bẹp bề mặt tại phía dưới cánh cửa sau bên phải; dấu vết xước trượt mất sơn màu xám tại sườn phía sau bên phải dưới kính chết. Phía trên vết này dấu vết xước trượt hình cung, chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới có các đặc điểm chung và riêng được hình thành do ngoại lực tác động từ vật có độ cứng, sắc (dạng kim loại, dao).

Bản kết luận định giá tài sản ngày 09/3/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuỷ Nguyên: xe ô tô Misubishi Grandis BKS 15A-11767 bị hư hỏng phải thay thế, sửa chữa các thiết bị trị giá 31.130.000 đồng.

Bản kết luận số 58/GĐ ngày 15/6/2015 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hải Phòng kết luận: Dao thu tại hiện trường không thuộc loại vũ khí thô sơ.

Tại Bản án sơ thẩm số 122/2016/HSST ngày 18/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện T đã xử phạt các bị cáo: Hoàng Phú P 42 tháng tù, Nguyễn Đăng P 24 tháng tù, Hoàng Phú Đ 24 tháng tù đều về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại Khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; Hoàng Phú N 12 tháng tù, Đinh Công Đ 12 tháng tù, Đồng Xuân L 12 tháng tù đều về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, quy định tại Khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nguyễn Thế TH 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và 12 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài

sản, tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là 36 tháng tù; Lê Quốc T 12 tháng tù, Hoàng Hữu Tâm 09 tháng tù đều về tội Gây rối trật tự công cộng, theo quy định tại Khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thành T bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã số 25 ngày 10/8/2015. Đến ngày 26/5/2018, T đến Cơ quan công an đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành T đã khai nhận hành vi của mình như trên. Về vấn đề dân sự và vật chứng của vụ án: đã được giải quyết tại Bản án sơ thẩm số 122/2016/HSST ngày 18/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện T.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 22/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội Gây rối trật tự công cộng. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo Nguyễn Thành T cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Về dân sự và vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại Bản án số 122/2016/HSST ngày 18/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện T nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết. Ngoài ra, do bị cáo không có việc làm ổn định nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 13/02/2015, giữa nhóm của anh Hoàng Văn V và nhóm của Hoàng Phú P xảy ra mâu thuẫn đánh nhau. Khi N hô cả nhóm cầm hung khí đánh nhau với nhóm của V thì Hoàng Phú P, Hoàng Phú N,

Nguyễn Thế TH, Hoàng Phú Đ, Đồng Xuân L, Hoàng Hữu Tâm, Lê Quốc T, Đinh Công Đ, Nguyễn Đăng P và Nguyễn Thành T cầm tuýp sắt, kiếm, dao Nguyễn Thành T có hành vi cầm tuýp sắt có gắn dao bầu xông ra, chạy đuổi theo nhóm của Hoàng Văn V từ dốc Núi Đèo đến khu vực quán ăn đêm của chị Huệ. Tại đây, P, N, TH, Đ, P, Long, Đ, P có hành vi dùng tuýp sắt đánh gây thương tích cho anh Hoàng Văn V làm giảm 29% sức khẻo và đập phá xe ô tô Grandis BKS 15A-11767 gây thiệt hại tài sản là 31.130.000 đồng. Hoàng Hữu Tâm cầm dao đổi theo nhóm của V và ném dao nhưng không trúng ai. Lê quốc T, Nguyễn Thành T cầm tuýp sắt xông lên nhưng không tham gia đánh nhóm của V và không tham gia đập phá xe. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Ngày 13/02/2015, Nguyễn Thành T đã thực hiện hành vi gây lộn xộn và gây mất trật tự an ninh nơi công cộng. Nguyễn Thành T thực hiện hành vi phạm tội khi Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 chưa có hiệu lực thi hành. Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì hành vi nêu trên của bị cáo đã thoả mãn cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng vi phạm khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tại Bản án sơ thẩm số 122/2016/HSST ngày 18/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện T đã xử phạt các bị cáo: Hoàng Phú P 42 tháng tù, Nguyễn Đăng P 24 tháng tù, Hoàng Phú Đ 24 tháng tù đều về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại Khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; Hoàng Phú N 12 tháng tù, Đinh Công Đ 12 tháng tù, Đồng Xuân L 12 tháng tù đều về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, quy định tại Khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nguyễn Thế TH 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và 12 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là 36 tháng tù; Lê Quốc T 12 tháng tù, Hoàng Hữu Tâm 09 tháng tù đều về tội Gây rối trật tự công cộng, theo quy định tại Khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999. Các bị cáo P, Đ, N, Đ, Long và Tâm kháng cáo.

Tại bản án số 76/2016/HSPT ngày 28/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã chấp nhận kháng cáo của bị cáo Long và Tâm giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo còn lại.

[2] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm phạm đến an toàn nơi công cộng, trật tự nơi công cộng là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa P. Vì vậy, cần thiết phải xét xử bị cáo mức hành phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s; i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người lao động, nhất thời phạm tội, tính chất phạm tội giản đơn, mức độ hành vi phạm tội mờ nhạt. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhân thân bị cáo không có tiền án tiền sự, có địa chỉ cư trú rõ ràng, gia đình bị cáo có đơn xin bảo lãnh có xác nhận của chính quyền địa P. Vì vậy không cần thiết phải cách ly xã hội đối với bị cáo mà có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải tạo giáo dục ngoài xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về dân sự và vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại Bản án sơ thẩm số 122/2016/HSST ngày 18/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện T nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s; i khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt: Nguyễn Thành T 12 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội Gây rối trật tự công cộng. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tù tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Thành T cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức

thu, miễn, giảm. thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên: Bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP HảiPhòng;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Án văn, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Ngọc Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Lan Hương ***Hoàng Đắc Hân*** ***L□ơng Ngọc Anh***